

Bản án số: 09/2024/HS-ST

Ngày: 05-01-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Phương Nam và bà Trần Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Ông Dương Phước An, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 368/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 353/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Công T1 (tên gọi khác: Ánh); sinh ngày: 02/4/1969 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Số 155 đường N, phường AT, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Công B1 (đã chết) và bà Phạm Thị G (đã chết); vợ: Phan Thị Ngọc T2; có 03 người con; tiền án, tiền sự: Không.

* Quá trình nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại thành phố H, học đến lớp 6/12 thì nghỉ học và sinh sống tại địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/7/2023 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Lê Thị B2, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn L, xã PM, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt

+ Chị Trần Thị Thanh S1, sinh năm 1991; nơi thường trú: Thôn 3, xã T, huyện BT, tỉnh Quảng Bình; nơi ở hiện nay: Số 59/59 đường D, phường AC, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt

+ Chị Lê Thị V1, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn G, xã VN, huyện QN, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

- Người làm chứng:

+ Chị Đặng Thị H1, sinh năm 1997; địa chỉ: thôn PT, xã M, huyện PĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt

+ Chị Hoàng Thị H2, sinh năm 1977; Địa chỉ: thôn PH, xã PT, huyện LT, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

- + Chị Trương Thị T3, sinh năm 1979; địa chỉ: Khuông Phò Đ, xã QP, huyện QĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt
- + Chị Hồ Ngọc T4, sinh năm 1988; địa chỉ: 108 Phạm Hùng, Hòa C, Hòa V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt
- + Chị Hồ Thị Phương S2, sinh năm 1984; địa chỉ: 19/235 Bà T, phường XP, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt
- + Anh Đỗ Xuân T5, sinh năm 1983; địa chỉ: 153 đường N, phường AT, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt
- + Chị Võ Thị Kim T6, sinh năm 1992; địa chỉ: số 155 đường N, phường AT, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt
- + Anh Võ Công Anh N, sinh năm 2003; địa chỉ: số 155 đường N, phường AT, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt
- + Anh Phạm Văn V2, sinh năm 2004; Nơi thường trú: Tổ 3, Khối phố An Hà T, phường An P, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam; Nơi ở hiện tại: 37 Trương Gia M, phường VD, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt
- + Anh Bùi Văn H3, sinh năm 1995; địa chỉ: TDP Diêm H, phường PH, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Công T1 là chủ quán cà phê Hoa Sứ ở địa chỉ số 155 đường N, phường AT, thành phố H. Vào cuối tháng 6/2023, T1 đã sử dụng địa điểm do mình quản lý để cho các gái bán dâm đến ngồi trong quán chờ khách đến mua dâm. Theo thỏa thuận cứ một lần có khách đến mua dâm thì gái bán dâm sẽ trả cho T1 50.000 đồng, đây là số tiền môi giới mại dâm mà T1 được hưởng.

Vào tối ngày 04/7/2023, có 07 gái bán dâm gồm: Trần Thị Thanh S1, Lê Thị B2, Lê Thị V1, Đặng Thị H1, Hoàng Thị H2, Trương Thị T3 và Hồ Ngọc T4 đến quán cà phê Hoa Sứ của Võ Công T1 để ngồi chờ khách mua dâm.

Khoảng 20 giờ 30 ngày 04/7/2023, Phạm Văn V2 đến quán cà phê Hoa Sứ để tìm gái mua dâm. Tại đây, V2 gặp các gái bán dâm đang ngồi chờ khách. V2 chọn gái bán dâm là Trần Thị Thanh S1 và thỏa thuận mua dâm với giá 350.000 đồng rồi cả hai đến nhà nghỉ Đỗ Quân tại địa chỉ số 153 đường N, phường AT, thành phố H gặp chị Hồ Thị Phương S2 là quản lý nhà nghỉ và thuê phòng số 202 để quan hệ tình dục. Quan hệ tình dục xong, V2 đưa cho S1 số tiền mua dâm là 350.000 đồng và cho S1 thêm 150.000 đồng rồi cả hai rời khỏi phòng. Lúc này, lực lượng chức năng kiểm tra nhà nghỉ Đỗ Quân phát hiện và lập biên bản.

Qua điều tra xác định, trong ngày 04/7/2023, Võ Công T1 là người trung gian, tạo điều kiện cho các gái bán dâm tự tiếp xúc, gặp gỡ, môi giới mại dâm. Ngoài lần môi giới mại dâm giữa Phạm Văn V2 và Trần Thị Thanh S1, Võ Công T1 còn tạo điều kiện cho 03 cặp nam nữ mua bán dâm nhằm thu lợi bất chính số tiền 50.000 đồng trong mỗi lần môi giới, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/7/2023, Bùi Văn H3 đến quán cà phê Hoa Sứ để tìm gái mua dâm. Tại đây, H3 gặp các gái bán dâm đang ngồi chờ khách. Sau đó, H3 chọn gái bán dâm là Lê Thị B2 và thỏa thuận mua dâm với giá 350.000 đồng, rồi cả hai đến nhà nghỉ Đỗ Quân gặp chị Hồ Thị Phương S2 và thuê phòng số 102 để quan hệ tình dục. Quan hệ tình dục xong, H3 đưa cho B2 số tiền mua dâm là 350.000 đồng tiền rồi cả hai đi về. B2 trả tiền thuê phòng nghỉ là 50.000 đồng và về quán cà phê Hoa Sứ đưa cho Võ Công T1 số tiền môi giới mại dâm là 50.000 đồng.

Lần thứ 2: Vào khoảng 19 giờ 30 cùng ngày, có một khách nam (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đến quán cà phê Hoa Sứ để tìm gái mua dâm. Tại đây, khách nam gặp Lê Thị B2 và thỏa thuận việc mua bán dâm với giá 350.000 đồng. Sau đó, B2 dẫn khách đi quan hệ tình dục tại nhà nghỉ Đỗ Quân. Quan hệ tình dục xong, khách đưa cho B2 số tiền mua bán dâm là 350.000 đồng rồi cả hai đi về. Bé trả tiền thuê phòng nghỉ là 50.000 đồng và về quán cà phê Hoa Sứ đưa cho Võ Công T1 số tiền môi giới mại dâm là 50.000 đồng.

Lần thứ 3: Vào khoảng 20 giờ 20 cùng ngày, có một khách nam (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đến quán cà phê Hoa Sứ để tìm gái mua dâm. Tại đây, khách nam gặp Lê Thị V1 để thỏa thuận việc mua bán dâm với giá 350.000 đồng. Sau đó, V1 dẫn khách đi quan hệ tình dục tại nhà nghỉ Đỗ Quân. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi quan hệ tình dục xong, khách đưa cho V1 số tiền mua bán dâm là 350.000 đồng rồi đi về.

Vật chứng thu giữ: Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam là 1.450.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Võ Công T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, công nhận việc khởi tố, truy tố của cơ quan điều tra và Viện kiểm sát là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 382/CT-VKSTPH ngày 27 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H khởi tố bị cáo Võ Công T1 về tội “Môi giới mại dâm” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Công T1 phạm tội “Môi giới mại dâm”; áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt Võ Công T1 từ 01 năm đến 03 năm tù thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày tạm giam 06/7/2023.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.450.000 đồng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định:

Vào tối ngày 04/7/2023, tại quán cà phê Hoa Sứ ở địa chỉ số 155 đường N, phường AT, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Võ Công T1 là người trung gian, sử dụng quán cà phê của mình để tạo điều kiện cho các cặp nam nữ mua bán dâm, đã trực tiếp thu lợi bất chính số tiền 100.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Môi giới mại dâm” theo quy định tại Điều 328 Bộ luật Hình sự. Do Võ Công T1 môi giới cho 04 cặp nam nữ mua bán dâm trong cùng một khoảng thời gian nên phạm vào tình tiết tăng nặng định khung “phạm tội 02 lần trở lên” và “đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi làm trung gian để người khác thực hiện việc mua dâm, bán dâm là vi phạm pháp luật, xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục và văn hóa của dân tộc, nhưng vì háms lợi, lười lao động, muốn thu lợi bất chính nên bị cáo Võ Công T1 đã cố ý phạm tội. Vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian tu dưỡng, rèn luyện và cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Xét căn cứ quyết định hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi của mình, tích cực hợp tác với các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Do bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 1.450.000 đồng là do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Đối với Đỗ Xuân T5 là chủ nhà nghỉ Đỗ Quân, Hồ Thị Phương S2 là người quản lý nhà nghỉ Đỗ Quân đều không thỏa thuận với những người bán dâm, không biết việc bị cáo môi giới mại dâm nên không có căn cứ xử lý.

Đối với những người mua dâm không rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H cần tiếp tục tiến hành xác minh để xử lý sau.

Đối với Lê Thị V1, Đặng Thị H1, Hoàng Thị H2, Trương Thị T3 và Hồ Ngọc T4 trình bày trước ngày 04/7/2023 có đến quán cà phê Hoa Sứ để chờ khách mua dâm, sau đó bán dâm cho một số người không rõ nhân thân, lai lịch nhưng không xác định được thời gian cụ thể. Võ Công T1 không thừa nhận các trường hợp trên nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Võ Công T1 phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Xử phạt bị cáo Võ Công T1 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam 06/7/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.450.000 đồng theo Chứng từ giao dịch tại giấy nộp tiền Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam chi nhánh Thừa Thiên Huế ngày 28/11/2023 giữa Phan Đình Anh Đức thuộc Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Võ Công T1 phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hằng

